

THÚC ĐẨY QUAN HỆ VIỆT - TRUNG PHÁT TRIỂN ỔN ĐỊNH LÀNH MẠNH VÀ ĐI VÀO CHIỀU SÂU

TH S. NGUYỄN PHƯƠNG HOA
Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương ĐCS Trung Quốc, Chủ tịch nước CHND Trung Hoa Hồ Cẩm Đào, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương ĐCS Việt Nam Nguyễn Phú Trọng đã thăm chính thức nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa từ ngày 11 đến ngày 15-10-2011.

Chuyến thăm Trung Quốc đầu tiên của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng diễn ra trong bối cảnh hai Đảng, hai nước có nhiều sự kiện trọng đại. Việt Nam đã tổ chức thành công Đại hội XI và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII, bầu ra ban lãnh đạo Đảng, Chính phủ, Quốc hội mới và bước vào năm đầu tiên của một nhiệm kỳ. Đối với Trung Quốc, năm 2011 là năm kỷ niệm 90 năm thành lập ĐCS Trung Quốc, năm đầu tiên thực hiện Quy hoạch phát triển 5 năm lần thứ 12 và chuẩn bị Đại hội XVIII. Với

quan hệ Việt – Trung, năm 2011 đánh dấu tròn 20 năm bình thường hóa quan hệ.

Hai mươi năm qua, quan hệ Việt – Trung đã phát triển toàn diện và đạt được nhiều thành tựu trên tất cả các lĩnh vực. *Về quan hệ chính trị*, lãnh đạo cấp cao hai nước thường xuyên thăm viếng lẫn nhau và đã đạt được nhiều nhận thức chung (trong 20 năm hai nước đã ký 12 Tuyên bố chung và Thông cáo chung). Hai bên đã thoả thuận xây dựng quan hệ Việt Nam - Trung Quốc trong thế kỷ XXI theo phương châm 16 chữ “*láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai*” (tháng 2-1999), tinh thần 4 tốt “*láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt*” (tháng 2-2002) và nhất trí xây dựng quan hệ “*đối tác hợp tác chiến lược toàn diện*” (tháng 6-2008).

Về quan hệ kinh tế thương mại, từ năm 1991 đến năm 2010, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá hai bên từ 32,23 triệu USD tăng lên đạt hơn 30 tỷ USD, tăng hơn 900 lần. Từ năm 2004 đến nay, Trung Quốc liên tục là bạn hàng lớn nhất của Việt Nam. Kim ngạch thương mại song phương liên tục vượt mục tiêu mà lãnh đạo hai nước đã đề ra. Năm 2000 kim ngạch thương mại song phương đạt trên 2,5 tỷ USD vượt mục tiêu 2 tỷ USD. Năm 2004 kim ngạch thương mại song phương đạt gần 7,2 tỷ USD, vượt mục tiêu Chính phủ hai nước đề ra là hoàn thành mục tiêu 5 tỷ USD vào năm 2005. Năm 2008, kim ngạch thương mại song phương đạt trên 20,18 tỷ USD hoàn thành trước hai năm mục tiêu hai nước đề ra là đưa kim ngạch mậu dịch hai nước lên 20 tỷ USD vào năm 2010. Năm 2010 đạt trên 30 tỷ USD, tăng trưởng 43%, thêm một lần nữa vượt trước thời hạn mục tiêu mà lãnh đạo hai nước đã đề ra là kim ngạch song phương đạt 25 tỷ. Về đầu tư trực tiếp, theo số liệu của Cục đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và đầu tư Việt Nam, đầu tư trực tiếp nước ngoài của Trung Quốc tại Việt Nam, tính đến tháng 8-2011, có 801 dự án với tổng số vốn đầu tư đăng ký hơn 4,1 tỷ USD, đứng thứ 14 trong số 92 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư trực tiếp vào Việt Nam.

Về vấn đề biên giới lãnh thổ, ngày 30-12-1999, Việt Nam và Trung Quốc đã ký Hiệp ước biên giới trên đất liền và Hiệp ước này đã có hiệu lực từ ngày 6-7-2000.

Ngày 25-12-2000, hai nước đã ký Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ và Hiệp định hợp tác nghề cá, bắt đầu có hiệu lực từ ngày 30-6-2004. Từ tháng 12-2001 đến ngày 31-12-2008, hai bên đã tích cực phối hợp, phân giới xong trên thực địa toàn tuyến biên giới dài khoảng 1.400km và cắm được gần 2000 cột mốc.

Tuy vậy, cho đến nay, quan hệ Việt – Trung vẫn còn tồn tại một số vấn đề như: Mặc dù tổng kim ngạch thương mại giữa hai nước tăng trưởng nhanh, luôn vượt trước thời hạn mục tiêu mà lãnh đạo cấp cao đề ra nhưng lại mất cân bằng và không đạt được mục tiêu giảm nhập siêu của Việt Nam. Việt Nam luôn là bên nhập siêu và mức nhập siêu liên tục gia tăng. Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, 8 tháng đầu năm 2011, nhập siêu từ Trung Quốc “đã gần 8,7 tỷ USD tương đương mức nhập siêu cùng kì năm trước từ nền kinh tế này. So với mức nhập siêu cả nước là 5,8 tỷ USD, nhập siêu từ Trung Quốc 8 tháng gấp 1,5 lần.”¹ Đầu tư trực tiếp của Trung Quốc tại Việt Nam có tăng nhưng quy mô dự án còn nhỏ, vốn đầu tư thấp, có khoảng cách rất lớn về quy mô đầu tư so với những nước đứng đầu. Về vấn đề trên biển, mặc dù hai nước đã đạt được nhận thức chung về giải quyết vấn đề trên biển nhưng những hoạt động của Trung Quốc như tăng cường đầu tư cho khai thác, xây dựng cơ sở vật chất, lực lượng quản lý giám sát trên Biển Đông; ngăn cản và đe dọa sử dụng vũ lực đối với các tàu cá của ngư dân Việt Nam hoạt động bình thường ở

Biển Đông trong khi đó, ngày càng nhiều tàu cá Trung Quốc (được tổ chức theo đoàn) đánh bắt sâu vào vùng biển Việt Nam; ngăn cản và phá hoại hoạt động thăm dò của một số nước và Việt Nam mà nghiêm trọng nhất là vụ việc tàu Hải giám Trung Quốc cắt cáp thăm dò của tàu Bình Minh 02 ngày 26-5-2011 và tàu Viking II ngày 9-6-2011 khi các tàu này đang hoạt động trong vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam... đã làm cho tình hình Biển Đông trở nên căng thẳng. Những diễn biến mới trên Biển Đông thời gian qua đã có ảnh hưởng không tốt tới quan hệ hai nước cũng như dư luận của hai nước.

Vì vậy, chuyến thăm chính thức Trung Quốc đầu tiên sau khi được bầu giữ chức vụ mới của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã được dư luận trong và ngoài nước quan tâm, đặt nhiều kỳ vọng. Tuần tin tức “Liêu vọng” (Trung Quốc) cho rằng: “Trong bối cảnh tình hình quốc tế biến đổi sâu sắc, phức tạp như hiện nay, thời gian, quy cách, kết quả của cuộc gặp gỡ cấp cao Trung – Việt lần này sẽ được giới quan sát các nước hết sức quan tâm”². Giáo sư Carlyle Thayer, chuyên gia về Việt Nam cho rằng “trăm con mắt sẽ đổ dồn vào cách ứng xử cũng như các phát ngôn về Biển Đông của Tổng Bí thư ĐCS Việt Nam khi ông ở thăm Bắc Kinh” và “đây sẽ là bài toán thử quan trọng cho sự lãnh đạo của ông Nguyễn Phú Trọng trong vai trò Tổng Bí thư”.³ Còn các hãng tin AP và AFP cho rằng, Trung Quốc và Việt Nam đang thể hiện những nỗ lực mới để cùng nhau đạt được

thỏa thuận về quy tắc ứng xử trên Biển Đông. Báo chí Nga cũng cho rằng, người ta chờ đợi những giải pháp mới tháo gỡ cuộc tranh chấp về chủ quyền ở Biển Đông từ cuộc gặp cấp cao tại Bắc Kinh.

Trong chuyến thăm chính thức Trung Quốc, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã hội đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào; lần lượt hội kiến với Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị Trung ương ĐCS Trung Quốc, Ủy viên trưởng Ủy ban Thường vụ Đại hội Đại biểu nhân dân toàn quốc Ngô Bang Quốc; Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị Trung ương ĐCS Trung Quốc, Thủ tướng Quốc vụ viện Ôn Gia Bảo; Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị Trung ương ĐCS Trung Quốc, Chủ tịch Ủy ban Toàn quốc Hội nghị Hiệp thương Chính trị nhân dân Trung Quốc Giả Khánh Lâm. Hai bên đã ra Tuyên bố chung gồm 8 điểm thể hiện những nhận thức chung của lãnh đạo hai nước về quan hệ hai Đảng, hai nước và những định hướng lớn để đưa quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững. Ngoài ra, hai bên còn ký kết 6 thỏa thuận hợp tác khác. Đó là Kế hoạch hợp tác giữa ĐCS Việt Nam và ĐCS Trung Quốc giai đoạn 2011-2015; Quy hoạch phát triển 5 năm về hợp tác kinh tế thương mại giai đoạn 2012-2016 giữa Chính phủ hai nước; Thỏa thuận hợp tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo hai nước giai đoạn 2011-2015; Nghị định thư giữa Chính phủ hai nước về việc sửa đổi Hiệp định Vận tải đường bộ; Nghị định thư giữa Chính phủ hai nước về việc thực

hiện Hiệp định Vận tải đường bộ; Thỏa thuận những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển giữa hai nước.

Thông qua các cuộc hội đàm giữa lãnh đạo cấp cao hai nước, hai bên *một lần nữa khẳng định lại những nhận thức chung quan trọng về quan hệ hai Đảng, hai nước*. Hai bên khẳng định truyền thống và tầm quan trọng của quan hệ hai Đảng, hai nước và cần phải “trân trọng, giữ gìn, phát triển tốt quan hệ hai Đảng, hai nước Việt - Trung”. Đồng thời, hai bên cũng khẳng định ý nghĩa của việc tăng cường hợp tác, xử lý thỏa đáng các vấn đề tồn tại hay mới nảy sinh giữa hai nước trong điều kiện mới đối với hai nước và khu vực: “Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến sâu sắc, phức tạp, việc hai Đảng, hai nước Việt Nam - Trung Quốc tăng cường hơn nữa sự tin cậy chiến lược, hợp tác chặt chẽ toàn diện, xử lý thỏa đáng các vấn đề còn tồn tại hay mới nảy sinh giữa hai nước, là phù hợp với lợi ích căn bản và lâu dài của hai Đảng, hai nước và nhân dân hai nước, có lợi cho sự nghiệp chủ nghĩa xã hội ở mỗi nước, có lợi cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới (*Tuyên bố chung*). Những kinh nghiệm đảm bảo cho quan hệ hai nước phát triển ổn định và lành mạnh trong thời gian qua đó là “tôn trọng lẫn nhau, hiểu biết lẫn nhau, ủng hộ lẫn nhau, tin cậy lẫn nhau, hợp tác với nhau”.

Trên cơ sở tổng kết những thành tựu của quan hệ hai Đảng, hai nước trong 61 năm qua kể từ hai nước thiết lập quan

hệ ngoại giao và đặc biệt là trong 20 năm bình thường hóa quan hệ, hai bên đã *thống nhất phương hướng, nội dung và đề ra biện pháp cụ thể để mở rộng toàn diện và đi sâu hợp tác, làm phong phú thêm nội hàm của quan hệ hợp tác đối tác chiến lược toàn diện*. Phương hướng và nội dung hợp tác giữa hai nước trong thời gian tới được nêu trong Tuyên bố chung khá đầy đủ, toàn diện, ở nhiều tầng nấc, ở các lĩnh vực. Ngoài đi sâu và mở rộng nội dung của những lĩnh vực vốn đã được coi trọng, có sự hợp tác chặt chẽ như gặp gỡ cấp cao, hợp tác giữa hai Đảng, kinh tế thương mại, đầu tư, văn hóa giáo dục, giao lưu nhân dân..., qua các cuộc hội đàm lần này, lãnh đạo hai nước còn đặc biệt chú trọng đến những nội dung mới như tăng cường hơn nữa vai trò của Ủy ban hợp tác chỉ đạo song phương Việt Nam – Trung Quốc, đi sâu hợp tác giữa hai quân đội, đi sâu hợp tác trong lĩnh vực thi hành pháp luật và an ninh, tăng cường giao lưu, hợp tác giữa các địa phương hai nước, nhất là các tỉnh giáp biển, giáp biên giới của hai nước.

Tăng cường gặp gỡ và tiếp xúc giữa lãnh đạo cấp cao hai nước vẫn là nội dung quan trọng hàng đầu trong việc đảm bảo cho quan hệ hai nước phát triển lành mạnh, ổn định. Việc tiếp xúc này có thể thông qua các hình thức linh hoạt đa dạng hơn, không chỉ có thăm song phương, gặp gỡ tại các diễn đàn song phương, trao đổi qua đường dây nóng mà còn có thể cử đặc phái viên. Biện pháp này sẽ góp phần kịp thời trao đổi ý kiến về tình hình quốc tế, khu vực và các vấn đề quan trọng trong quan hệ song phương.

Ủy ban chỉ đạo hợp tác song phương Việt Nam - Trung Quốc thành lập vào tháng 11-2006 với chức năng tăng cường chỉ đạo, điều phối vĩ mô đối với cơ chế hợp tác hiện nay giữa hai bên, quy hoạch tổng thể quan hệ hai nước trên các lĩnh vực, điều phối giải quyết các vấn đề quan trọng đến nay đã tổ chức họp 5 lần. Trong giai đoạn mới, Ủy ban này cần phải phát huy vai trò hơn nữa, đặc biệt là vai trò chỉ đạo và quy hoạch chính sách hợp tác trong các lĩnh vực, hướng quan hệ hai nước đi sâu hợp tác thực chất, thiết thực trên các lĩnh vực, từ đó làm phong phú nội hàm của quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện hai nước.

Một trong những kết quả nổi bật trong chuyến thăm chính thức vừa qua của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đó là *hai bên đã đạt được Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển giữa hai nước*. Trong chuyến thăm Trung Quốc vừa qua, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có cuộc hội đàm quan trọng cùng với một phiên họp riêng rẽ với Tổng Bí thư, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào. Trong hội đàm, hai bên đã thẳng thắn nhìn nhận vấn đề Biển Đông, cho rằng đây không phải là toàn cục quan hệ Việt - Trung nhưng là vấn đề hết sức nhạy cảm và phức tạp đối với cả hai Đảng, hai nước, vì nó liên quan đến chủ quyền quốc gia, dân tộc. Tuy nhiên, đây cũng là vấn đề hoàn toàn có thể giải quyết được. Trong buổi hội đàm cấp cao, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho rằng “vấn đề trên biển là một bộ phận của quan hệ Việt – Trung

nhưng nếu xử lý không tốt sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển chung lành mạnh của quan hệ Việt – Trung”. Còn Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào nêu rõ: “Lãnh đạo hai bên cần duy trì hiểu biết, đối thoại và thương lượng vấn đề trên biển Trung – Việt, từ tầm cao chính trị và chiến lược kịp thời chỉ đạo xử lý thỏa đáng vấn đề trên biển. Trước khi giải quyết cuối cùng tranh chấp trên biển, không áp dụng hành động làm phức tạp hóa, mở rộng tranh chấp, xử lý vấn đề nảy sinh với thái độ bình tĩnh và xây dựng, không để các vấn đề liên quan ảnh hưởng đến quan hệ hai Đảng, hai nước Trung – Việt và hòa bình ổn định ở Biển Đông”.⁴ Trên cơ sở nhận thức chung đó, hai bên đã ký “Thỏa thuận các nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết các vấn đề trên biển”, trong đó xác định 6 nguyên tắc để giải quyết vấn đề trên biển.

Tuyên bố chung cũng như “Thỏa thuận các nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết các vấn đề trên biển” đều khẳng định phương thức giải quyết vấn đề Biển Đông là coi trọng đại cục quan hệ hai nước, xuất phát từ tầm cao chiến lược và toàn cục, “kiên trì thông qua đàm phán và hiệp thương hữu nghị để giải quyết tranh chấp, giữ gìn hòa bình, ổn định tại Biển Đông” (Tuyên bố chung) hay “kiên trì thông qua hiệp thương hữu nghị, xử lý và giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biển” (Thỏa thuận).

Thỏa thuận nêu rõ căn cứ để giải quyết vấn đề Biển Đông là dựa vào chế độ pháp lý và nguyên tắc của luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp

quốc về Luật Biển năm 1982, tuy nhiên có xem xét đến các yếu tố khác như yếu tố lịch sử. Thỏa thuận cũng nêu lên cách giải quyết các tranh chấp trên biển, đó là những tranh chấp liên quan đến Việt Nam và Trung Quốc thì hai nước đàm phán, còn “nếu tranh chấp liên quan đến các nước khác, thì sẽ hiệp thương với các bên tranh chấp khác.” Điều này cho thấy trong vấn đề tranh chấp Biển Đông, giữa hai nước đã mở rộng nhận thức chung, thu hẹp bất đồng bởi trước đó hai nước bất đồng trong vấn đề đàm phán song phương và đàm phán đa phương. Trong thỏa thuận này, hai bên tiếp tục áp dụng kinh nghiệm của đàm phán về các vấn đề biên giới lãnh thổ trước đó đó là “theo tinh thần tuân tự tiệm tiến, dễ trước khó sau”.

Để đảm bảo “kiên trì thông qua hiệp thương hữu nghị, xử lý và giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biển”, thỏa thuận còn quy định Trưởng đoàn đàm phán biên giới cấp Chính phủ gặp gỡ định kỳ một năm hai lần, luân phiên tổ chức và đặc biệt khi cần thiết có thể tiến hành các cuộc gặp bất thường. Hai bên nhất trí thiết lập cơ chế đường dây nóng trong khuôn khổ đoàn đại biểu cấp Chính phủ để kịp thời trao đổi và xử lý thỏa đáng vấn đề trên biển.

Những nguyên tắc của Thỏa thuận có ý nghĩa chỉ đạo quan trọng đối với việc xử lý và giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biển. Đây là kết quả của nhiều vòng đàm phán giữa hai nước (tính đến tháng 8-2011, hai bên đã có 7 vòng đàm phán), đồng thời đã chứng tỏ cố gắng mở rộng nhận thức chung, thu hẹp bất đồng, giải

quyết Biển Đông thông qua đàm phán, thương lượng hòa bình của lãnh đạo hai nước.

Vì vậy, việc Việt Nam và Trung Quốc ký “Thỏa thuận các nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết các vấn đề trên biển” đã nhận được sự quan tâm và đánh giá tích cực của dư luận mỗi nước và quốc tế.

Tại cuộc họp báo thường kỳ vào chiều 20-10, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lương Thanh Nghị khẳng định: “Việc ký kết *Thỏa thuận về nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết các vấn đề trên biển* có ý nghĩa hết sức quan trọng, là bước tiến tích cực trong quá trình đàm phán giải quyết các vấn đề trên biển.” Ông nhấn mạnh cách giải quyết như trên (nêu trong điểm 3 của Thỏa thuận) “hoàn toàn phù hợp với Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và quan điểm nhất quán của Việt Nam về cách thức giải quyết hòa bình các tranh chấp ở Biển Đông, đó là: Những tranh chấp chỉ liên quan đến hai nước sẽ được giải quyết song phương giữa hai nước liên quan; những tranh chấp liên quan đến nhiều nước sẽ được trao đổi, giải quyết giữa tất cả các nước có liên quan; những vấn đề có tính chất khu vực hoặc toàn cầu cần phải có cách tiếp cận giải quyết đa phương thích hợp.”⁵

Trong buổi họp báo ngày 12-10, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Lưu Vi Dân phát biểu: “Hai nước Trung – Việt ký “Thỏa thuận các nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết các vấn đề trên biển” là tiến triển tích cực trong tiến trình thúc đẩy đàm phán về vấn đề trên

biển giữa hai nước, thể hiện rõ ý chí chính trị chung cố gắng xử lý và giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biển của hai bên, cũng thể hiện hai nước có khả năng, có quyết tâm thông qua thương lượng và đàm phán hữu nghị giải quyết vấn đề trên biển. Việc ký kết Thỏa thuận sẽ chỉ đạo quan trọng cho giải quyết vấn đề trên biển giữa hai nước”⁶. Hãng tin AP của Mỹ nhận định: Thỏa thuận này là bước tiến trong những nỗ lực của hai nước để tăng cường mối quan hệ. Đài RFI của Pháp đưa tin, Trung Quốc cam kết giải quyết tranh chấp Biển Đông với Việt Nam một cách hòa bình. Việc hai bên thỏa thuận các nguyên tắc hướng dẫn đàm phán được giới phân tích xem là một tiến bộ. Thỏa thuận Việt - Trung về Biển Đông là một bước tích cực. Tuy nhiên, bên cạnh đánh giá tích cực vẫn có sự hoài nghi. Trả lời phỏng vấn nhanh của RFI, Giáo sư Carl Thayer, chuyên gia về Việt Nam và quan hệ Việt – Trung cho rằng: “Thỏa thuận nguyên tắc thể hiện cho một bước tiến, nhưng đó là một bước tiến quan trọng hay không, đó là điều vẫn còn chưa rõ ràng”⁷ và phải chờ đợi kết quả trong thời gian tới.

Chuyến thăm chính thức Trung Quốc vừa qua của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là dịp để hai bên tổng kết những thành tựu trong quan hệ giữa hai nước 20 năm qua đồng thời đưa ra các phương hướng, nội dung hợp tác nhằm thúc đẩy quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc bước vào một giai đoạn mới. Những nhận thức chung của hai bên trong các cuộc hội

đàm cấp cao, trong Tuyên bố và các thỏa thuận lần này đã phản ánh tình hình quan hệ thời gian qua và một số định hướng quan trọng đối với quan hệ Việt - Trung trong tình hình mới.

Đó là xu hướng phát triển quan hệ song phương theo hướng đi sâu, thực chất “thúc đẩy hợp tác thiết thực trên các lĩnh vực đạt thành quả phong phú hơn nữa, không ngừng làm phong phú nội hàm quan hệ đối tác hợp tác chiến lược”. Trong Tuyên bố chung lần này, hai bên gần như đã đề cập đến tất cả các lĩnh vực hợp tác, trong đó nhắc lại những nội dung hợp tác trong một số lĩnh vực và nhấn mạnh nội dung hợp tác của một số lĩnh vực mới.

Đó là mong muốn “*tăng cường hơn nữa sự tin cậy chiến lược, hợp tác chặt chẽ toàn diện, xử lý thỏa đáng các vấn đề còn tồn tại hay mới nảy sinh giữa hai nước*” để không ảnh hưởng đến quan hệ song phương cũng như tình hữu nghị của nhân dân hai nước. Tuyên bố chung nhiều lần nhắc đến “*xử lý thỏa đáng các vấn đề còn tồn tại hay mới nảy sinh giữa hai nước*”, “*kịp thời trao đổi ý kiến về tình hình quốc tế, khu vực và các vấn đề quan trọng trong quan hệ song phương*”, “*phối hợp xử lý vấn đề phát sinh*”, “*kịp thời chỉ đạo xử lý và giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biển*.” Để tăng cường sự tin cậy, giải quyết thỏa đáng các vấn đề mới nảy sinh, hai bên đã đặc biệt nhấn mạnh đến tăng cường trao đổi tiếp xúc ở các cấp, thiết lập các cơ chế nhằm phục vụ cho việc tăng cường tiếp xúc, giải quyết các vấn đề mới nảy sinh một

cách nhanh nhất, thuận tiện nhất. Với lãnh đạo cấp cao, hai bên nhất trí “duy trì truyền thống tốt đẹp các chuyến thăm và tiếp xúc giữa lãnh đạo cấp cao thông qua các hình thức linh hoạt, đa dạng như thăm song phương, trao đổi qua đường dây nóng, gặp gỡ tại các diễn đàn đa phương, cử đặc phái viên... để kịp thời trao đổi ý kiến về tình hình quốc tế, khu vực và các vấn đề quan trọng trong quan hệ song phương”, “lãnh đạo hai Đảng, hai nước sẽ duy trì trao đổi và đối thoại thường xuyên về vấn đề trên biển giữa Việt Nam và Trung Quốc, từ tầm cao chính trị và chiến lược, kịp thời chỉ đạo xử lý và giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biển.” Về quan hệ hai Đảng, thắt chặt giao lưu hợp tác giữa hai Đảng, trong đó có “tổ chức các cuộc gặp gỡ cấp Trưởng Ban theo cơ chế giao lưu, hợp tác giữa hai Ban Đối ngoại và hai Ban Tuyên truyền hai Đảng vào thời điểm thích hợp.” Về quân đội, “tăng cường tiếp xúc giữa lãnh đạo cấp cao quân đội hai nước”.

Để tăng cường tiếp xúc trao đổi, hai bên đã chính thức khai thông đường dây nóng giữa lãnh đạo hai nước, thúc đẩy thiết lập đường dây điện thoại trực tiếp giữa Bộ Quốc phòng hai nước, thúc đẩy thiết lập đường dây nóng liên lạc giữa cơ quan ngư nghiệp hai nước. Ngoài ra, nhằm tăng cường xây dựng lòng tin, hai bên yêu cầu “đẩy mạnh tuyên truyền tình hữu nghị Việt - Trung, tăng cường định hướng dư luận và quản lý báo chí, thúc đẩy tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước, giữ gìn đại cục quan hệ hữu nghị hai nước, làm cho tình hữu nghị

Việt - Trung được kế thừa và phát huy rạng rỡ.”

Với những định hướng nhằm củng cố và tăng cường lòng tin, thúc đẩy quan hệ hai nước phát triển lành mạnh, ổn định như trên, những kết quả trong chuyến thăm Trung Quốc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng sẽ góp phần thúc đẩy hơn nữa quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện giữa hai nước, đồng thời có ảnh hưởng tích cực thúc đẩy hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

CHÚ THÍCH:

¹ <http://gafin.vn/2011091608356809p0c33/8-thang-nhap-sieu-tu-trung-quoc-gap-15-lan-ca-nuoc.htm>

² <http://www.chinanews.com/gj/2011/10-18/3397384.shtml>

³ http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2011/10/111005_nguyenphutrong_visit.shtml

⁴ <http://politics.people.com.cn/GB/1024/15865966.html>

⁵ <http://hanoimoi.com.vn/newsdetail/Doi-ngoai/527604/nguyen-tac-co-ban-chi-dao-giai-quyet-cac-van-de-tren-bien-giua-viet-nam--trung-quoc-hoan-toan-phu-hop-voi-doc.htm>

⁶ <http://www.chinaembassy.org/pl/chn/fyrth/t866726.htm>

⁷ <http://tintuchangngay4.wordpress.com/2011/10/13/th%E1%BB%8Fa-thu%E1%BA%ADn-vi%E1%BB%87t-trung-v%E1%BB%81-bi%E1%BB%83n-dong-m%E1%BB%99t-b%C6%B0%E1%BB%9Bc-ti%E1%BA%BFn-b%E1%BB%8B-hoai-nghi/>